

Số: 1074/QĐ-ĐHDL

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Khung chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành
Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Điện lực**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC

Căn cứ Luật Giáo dục đại học 2012 ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị Quyết số 03/NQ-HĐT ngày 30/5/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Điện lực Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Điện lực;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGD&ĐT ngày 28/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Tuyển sinh và Đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 113/QĐ-ĐHDL ngày 27/01/2022 của Trường Đại học Điện lực về việc ban hành Quy chế Tuyển sinh và Đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Biên bản số 1338/BB-ĐHDL ngày 09/6/2023 của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Điện lực và Tờ trình số 118/TTr-ĐTSDH ngày 17/07/2023 của Phòng ĐTSĐH về việc ban hành Chuẩn đầu ra và Khung chương trình các chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ và tiến sĩ hiệu chỉnh năm 2023;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo Sau Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Khung chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Quản trị kinh doanh, mã ngành 9340101 của Trường Đại học Điện lực (có Khung chương trình kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Khung chương trình đào tạo được áp dụng đối với các nghiên cứu sinh trúng tuyển từ năm 2023.

Điều 3. Trưởng các đơn vị: Phòng Đào tạo Sau Đại học, Khoa Kinh tế và Quản lý và các đơn vị khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Như Điều 3;
- Hội đồng KH&ĐT (để biết);
- Lưu: VT, ĐTSĐH, PhuongBT (05).

Q HIỆU TRƯỞNG



Đinh Văn Châu

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ
NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH

MÃ: 9340101

(Kèm theo Quyết định số 10.74/QĐ-ĐHDL ngày 18 tháng 7 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Điện lực)

1. Cấu trúc chương trình đào tạo

TT	Nội dung đào tạo	Số tín chỉ			
		Đối tượng A1	Đối tượng A2	Đối tượng A3	
				1	2
1	Các học phần bổ sung	0	30 (học phần trong CTĐT trình độ thạc sĩ ngành QTKD)	5	11
2	Các học phần tiến sĩ	9	9	9	
3	Tiểu luận tổng quan	3	3	3	
	Các chuyên đề tiến sĩ	6	6	6	
4	Luận án tiến sĩ và nghiên cứu khoa học	72	72	72	
Tổng số tín chỉ khoá học (không tính các HP bổ sung)		90	90	90	

2. Các học phần và lộ trình dự kiến

2.1. Chương trình học bổ sung của nhóm A2

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Năm học
A	Kiến thức chung		3	
1	THSTH001	Triết học	3	1
B	Khối kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành			
I	Học phần bắt buộc		18	
I.1	Cơ sở ngành			
			5	1
2	KTQL001	Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh	2	1
3	KTQL002	Phương pháp định lượng và ra quyết định trong quản lý	3	1
I.2	Ngành/ Chuyên ngành		13	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Năm học
4	QTKD001	Quản trị vận hành doanh nghiệp nâng cao	3	1
5	QTKD002	Quản trị Marketing nâng cao	3	1
6	QTKD003	Quản trị nguồn nhân lực nâng cao	2	1
7	QTKD004	Quản trị đổi mới sáng tạo	3	1
8	QTKD005	Quản trị chiến lược nâng cao	2	1
II Học phần tự chọn			9	
II.1	<i>Tự chọn chung (Chọn 1 trong 2 học phần)</i>		2	
9	KTQL003	Hệ thống thông tin quản lý trong tổ chức	2*	1
10	THSTA002	Tiếng Anh	3	1
II.2	<i>Tự chọn Cơ sở ngành (Chọn 1 trong 3 học phần)</i>		2	1
11	QL001	Kinh tế học nâng cao	2	1
12	QL002	Kinh tế lượng nâng cao	3	1
13	QTKD006	Quản trị dự án nâng cao	2*	1
II.3	<i>Tự chọn Ngành/ Chuyên ngành (Chọn ≥ 2 trong 10 học phần)</i>		5	
14	QTKD007	Quản trị rủi ro và tuân thủ	3	1
15	QTKD008	Quản trị chất lượng tổng thể	2	1
16	QTKD009	Marketing số	2	1
17	QTKD010	Quản trị bán và quan hệ khách hàng	3	1
18	QTKD011	Quản trị chuỗi cung ứng	3	1
19	QTKD012	Lãnh đạo trong tổ chức	2	1
20	TCKS001	Tài chính công ty	3	1
21	TCKS002	Quản trị hiệu quả	3	1
22	TCKS005	Phân tích kinh doanh nâng cao	3	1
23	TCKS009	Quản lý danh mục đầu tư	3	1
Tổng số học phần bổ sung kiến thức			30	

2.2. Chương trình học bổ sung của nhóm A3

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	Đối tượng A3		Năm học
				1	2	
	Các học phần bổ sung					
1	BSTS001	Quản trị đổi mới sáng tạo	3	×	×	1
2	BSTS002	Quản trị chiến lược nâng cao	2	×	×	1
3	BSTS003	Phương pháp định lượng và ra quyết định trong quản lý	3		×	1
4	BSTS004	Quản trị Marketing nâng cao	3		×	1
Tổng số tín chỉ học phần bổ sung				5	11	

2.3. Các học phần trong chương trình tiến sĩ

TT	Các nội dung trong CTĐT tiến sĩ		Số tín chỉ	Năm học	Ghi chú
I	Các học phần NCS		9		
I.1	<i>Các học phần bắt buộc</i>		5		
1	TSQT001	Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh nâng cao	2	1	
2	TSQT002	Nghiên cứu marketing	3	1	
I.2	<i>Các học phần tự chọn</i>		≥ 4		
3	TSQT003	Một số vấn đề về quản lý tác nghiệp và logistics	3	1	
4	TSQT004	Mô phỏng hệ gián đoạn trong nghiên cứu kinh tế	3	1	
5	TSQT005	Marketing dịch vụ	3	1	
6	TSQT006	Quản trị kinh doanh quốc tế	3	1	
7	TSQT007	Quản lý chất lượng dịch vụ	2	1	
8	TSQT008	Quản trị hiệu quả	3	1	
II	Tiểu luận tổng quan và Chuyên đề NCS		9		
9	TSQT009	Tiểu luận tổng quan	3	1	
10	TSQT010	Chuyên đề 1	3	2	
11	TSQT011	Chuyên đề 2	3	2	
III	Luận án tiến sĩ		72		
12	TSQT012	Luận án tiến sĩ	72	1,2,3	
Tổng số tín chỉ khoá học (chưa tính học phần bổ sung kiến thức)			90		


HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Đinh Văn Châu

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

PGS.TS. Lê Anh Tuấn